SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TỈNH HƯNG YÊN
CHI CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20 /TB-BVTV

Hưng Yên, ngày 17 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 7 NGÀY QUA
(Từ ngày 11/4/2024 - 17/4/2024)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG

1. Thời tiết

Nhiệt độ: 22 - 33^{0}C

Độ ẩm: Trung bình: 84 - 90%

Thời tiết tuần qua trời nhiều mây, đêm không mưa, ngày nắng, nhiệt độ dao động từ 22 - 33^{0}C. Nhìn chung, thời tiết thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng, phát triển và cũng thuật lợi cho một số đối tượng sâu bệnh phát sinh và gây hại.

2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng:

- Trên lúa: GĐST: Đứng cái -làm đòng.
- Cây rau màu vụ Xuân: Phát triển sinh khối: 6.687,6ha.

+ Ngô Xuân: 1.017 ha; GĐST: Trỗ cờ, phun râu.

- Cây nhãn, cây có múi:Đậu quả - phát triển quả non.

II. NHẬN XÉT TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 07 NGÀY QUA

1. Trên cây lúa

- Bệnh đạo ôn tiếp tục phát sinh và gây hại gia tăng chủ yếu trên một số giống nhiễm như: nhóm lúa Nếp, Q5, TBR 225… tỷ lệ nhiễm nơi cao 5-7% số lá, cục bộ trên 10-20% số lá (cá biệt đã xuất hiện những chòm trên 40% số lá nhiễm bệnh và có nguy cơ cháy chòm). Diện tích nhiễm 130ha, trong đó nhiễm nặng 12,8ha, nông dân đã phòng trừ được 216ha.

- Bệnh khô vằn: Phát sinh và gây hại rải rác trên diện lúa gieo cấy dầy, ruộng bón nặng đạm.

- Chuột gây hại nhẹ, cục bộ ở khu vực ven làng, gần gò đống, trang trại. Tỷ lệ hại nơi cao 3-5% số dảnh, diện tích nhiễm 24,5ha. Nông dân các địa phương tiếp tục diệt chuột bằng mọi biện pháp ở những khu vực chuột còn hoạt động, gây hại. Ngoài ra, lúa ma xuất hiện rải rác ở những khu vực ruộng vụ trước đã xuất hiện.

2. Trên cây rau màu

- Cây ngô: Sâu keo mùa thu phát sinh và gây hại nhẹ, mật độ phổ biến 0,5-1 con/m^2, nơi cao 2-3 con/m^2; nông dân đã phòng trừ đạt kết quả tốt. Ngoài ra, bệnh khô vằn, thối thân gây hại nhẹ, rải rác.

- Cây họ cà: Bệnh mốc sương gây hại nhẹ, tỷ lệ hại phổ biến 3-5 %, nơi cao 7-10% số lá. Ngoài ra bọ trĩ, bọ phấn gây hại nhẹ, rải rác.

- Cây rau họ thập tự: Sâu xanh, sâu tơ tiếp tục gây hại nhẹ, rải rác; mật độ nơi cao 1-3 con/m^2, cục bộ 7 con/m^2; bọ nhảy gây hại cục bộ ở một số vùng chuyên canh rau họ thập tự.Ngoài ra, bệnh sương mai, thối nhũn, đốm vòng cải bắp gây hại nhẹ, rải rác.

- Các cây rau khác (nhóm rau gia vị…): Sâu bệnh gây hại không đáng kể.

3. Trên cây ăn quả

- Cây có múi: Bọ trĩ, nhện đỏ tiếp tục phát sinh và gây hại nhẹ, rải rác.

- Cây nhãn, vải:

+ Bệnh sương mai, thán thư tiếp tụcphát sinh và gây hại nhẹ, rải rác; tỷ lệ hại nơi cao 3-5% chùm hoa (cấp bệnh 1), Diện tích nhiễm 66,5ha, nông dân đã tiến hành phun phòng trừ được 364ha.

+ Bọ xít nâu tiếp tục gây hại gia tăng chủ yếu ở những vườn ít được quan tâm chăm sóc và phòng trừ; mật độ phổ biến 0,3-0,5con/cành, nơi cao 1-3 con/cành. Diện tích nhiễm 49ha, nông dân đã phòng trừ được 49ha.

+ Trưởng thành sâu đục cuống quả vải xuất hiện và có xu hướng gia tăng mật độ trong thời gian tới. Ngoài ra, sâu đo, rệp sáp, bọ trĩ, bọ phấn xuất hiện và gây hại nhẹ, rải rác ở một số vườn trồng dày, ít quan tâm cắt tỉa.

III. DỰ KIẾN TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Trên cây lúa

- Bệnh đạo ôn hại látiếp tục phát sinh và gây hại gia tăng chủ yếu trên các giống lúa nhiễmnhư nhóm lúa Nếp, Q5, TBR225…, đặc biệt ởnhững ruộng bón nặng đạm, nhất là vào các thời điểm thời tiết âm u xen kẽ mưa nhỏ, độ ẩm cao.

Bệnh đạo ôn cổ bông có nguy cơ phát sinh và gây hại trên diện lúa trỗ trong tháng 4 đến đầu tháng 5, chủ yếu trên các giống nhiễm, đặc biệt ở những ruộng đã bị nhiễm bệnh đạo ôn hại lávà thời điểm lúa trỗ gặp thời tiết âm u xen kẽ mưa nhỏ, độ ẩm cao.

- Bệnh khô vằn tiếp tục phát sinh trên các trà lúa và gây hại chủ yếu trên diện lúa gieo cấy dầy, ruộng bón nặng đạm, ruộng cạn nước.

- Bệnh đốm sọc vi khuẩn: Phát sinh trên một số giống nhiễm, ruộng bón nặng đạm và ở những khu vực thường xuyên xuất hiện bệnh.

- Sâu cuốn lá nhỏ lứa 2: Trưởng thành (bướm) sẽ vũ hoá kéo dài và có sự khác biệt giữa các vùng sinh thái và các trà lúa; tuy nhiên, sẽ vũ hoá tập trung nhất từ ngày 19/4- 25/4/2024); sâu non nở rộ nhất từ 25/4-05/5/2024. Nếu không chủ động phòng trừ nơi có mật độ sâu cao, sâu non gây hại sẽ gây hại lá đòng làm giảm năng suất lúa, đặc biệt trên một số diện tích lúa xanh tốt, ruộng bướm dồn từ cuối tháng 4 đến đầu tháng 5.

- Rầy nâu - rầy lưng trắng lứa 2: Rầy cám sẽ nở rộ trên các trà lúa từ cuối tháng 4 đến giữa tháng 5/2024. Nếu không phát hiện và phòng trừ kịp thời, Rầy nâu - rầy lưng trắng lứa 2 sẽ gây cháy lúa cục bộ từ đầu tháng 5 đến giữa tháng 5 và là nguồn Rầy lứa 3 có khả năng gây hại lúa trên diện rộng ở tất cả các địa phương từ cuối tháng 5 đến cuối vụ.

Ngoài ra, Chuột tiếp tục gây hại gia tăng cục bộ chủ yếu ở khu vực gần làng, gần khu công nghiệp, gần gò đống, trang trại, diệt chuột kém hiệu quả chuột còn sót lại; Lúa ma xuất hiện rải rác trên diện đã từng xuất hiện của vụ trước.

2. Trên câyrau màu

- Cây họ cà, họ bầu bí: Bệnh mốc sương, sương mai, héo xanh tiếp tục xuất hiện và gây hại rải rác.

- Trên rau họ thập tự: Sâu xanh, sâu khoang tiếp tục gây hại nhẹ, rải rác trên các loại rau ăn lá; rệp, bọ nhảy, bệnh sương mai gây hại cục bộ những ruộng chuyên trồng rau họ hoa thập tự.

- Trên ngô: Sâu keo mùa thu tiếp tục phát sinh và gây hại nhẹ.

- Các cây rau khác (nhóm rau gia vị…): Sâu bệnh gây hại không đáng kể.

3. Trên cây ăn quả

- Cây có múi: Rệp muội, nhện đỏ, bọ trĩ tiếp tục phát sinh và gây hại nhẹ, cục bộ ở một số vườn ở thời kỳ đậu quả non.

- Cây vải, nhãn:

+ Bệnh sương mai, thán thư tiếp tục phát sinh và gây hại ở thời kỳ đậu quả non, nhất là khi thời tiết ấm và độ ẩm không khí cao, nhiều ngày mưa phùn.

+ Bọ xít nâu gây hại gia tăng cục bộ chủ yếu ở những vườn tạp ít được quan tâm chăm sóc, phòng trừ.

+ Sâu đục cuống quả vải xuất hiện và gây hại gia tăng ở thời kỳ phát triển quả non. Ngoài ra, Rệp sáp, rệp muội, bọ trĩ gây hại cục bộ ở một số vườn trồng dày.

IV. ĐỀ NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ HOẶC CÁC CHỦ TRƯƠNG CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG

Tăng cường công tác điều tra, dự tính dự báo, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, sâu bệnh trên cây trồng, đặc biệt quan tâm các đối tượng như bệnh đạo ôn, sâu cuốn lá, rầy nâu - rầy lưng trắnghại lúa; bệnh sương mai, thán thư, sâu đục cuống quả trên nhãn, vải và sâu, bệnh khác trên cây trồng để chủ động tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn nông dân phòng trừ kịp thời, hiệu quả theo nguyên tắc "4 đúng", chỉ phun thuốc nơi có nguy cơ, áp lực sâu bệnh cao, không phun thuốc lan tràn gây tốn kém và ô nhiễm môi trường.

1. Trên cây lúa

+ Bệnh đạo ôn phát sinh, phát triển, tái nhiễm trên các giống nhiễm như nhóm lúa Nếp, Q5… cần phòng trừ khi bệnh chớm xuất hiện bằng thuốc đặc hiệu như:Bankan 600WP, Dojione 40EC, Filia 525SE, BumpGold40SE,Angate 75WP….những ruộng có tỷ lệ bệnh, cấp bệnh cao cần phun lại lần 2 sau 5 đến 7 ngày bằng một trong các thuốc trên.

Nếu thời tiết còn âm u, độ ẩm không khí cao, nhất thiết phải phun phòng bệnh đạo ôn cổ bông trên diện lúa trỗ từ cuối tháng 4 đến đầu tháng 5 đối với các giống lúa nhiễm như Nếp các loại, Q5, TBR225, Thiên ưu 8… bằng một trong các loại thuốc đặc hiệu trên, phun khi lúa trỗ được 3-5%. Đối với trà lúa trỗ sau 10/5/2024 nếu thời tiết nắng nóng, độ ẩm không khí thấp thì không cần tổ chức phòng trừ.

+ Bệnh khô vằn phát sinh và gây hại cần phòng trừ bằng các thuốc đặc hiệu như Tilt super 300EC, Sagograin 300EC, Nevo 330EC, Anvil 5SC,….

- Sâu cuốn lá nhỏ: Theo dõi chặt chẽ phát dục của sau để hướng dẫn nông dân phòng trừ **nơi có mật độ sâu cao** (chủ yếu ở những ruộng xanh tốt, khu vực bướm dồn) bằng các loại thuốc như Incipio 200SC, Director 70EC, Dylan 5WG, Comda Gold 5WG…. Thời điểm phun trừ khi sâu non tuổi 1 - 2 (lưu ý không phun lan tràn gây tốn kém và ô nhiễm môi trường).

- Tiếp tục thực hiện diệt chuột bằng mọi biện pháp như đặt bả kết hợp đặt bẫy bán nguyệt… ở những khu vực chuột còn hoạt động và gây hại.

- Diện tích nhiễm lúa cỏ (lúa ma): ngắt bỏ những dảnh lúa ma mọc xen kẽ với các khóm lúa để giảm nguồn lan truyền sang vụ sau, đồng thời giảm khả năng cạnh tranh dinh dưỡng với cây lúa.

2. Trên cây rau màu

- Sâu tơ, sâu xanh, bọ nhảy xuất hiện mật độ cao trên rau họ thập tự, sâu đục quả, rệp, bọ trĩ hại đậu đỗ, dưa chuột cần phòng trừ bằng thuốc sinh học như: Aizabin WP, Vi–BT, Bitadin WP, VK. Những vùng trồng chuyên canh rau họ thập tự mà thường xuyên xuất hiện Bọ nhảy mật độ cao cần áp dụng các biện pháp luân canh với nhóm rau khác, bơm nước để ngâm đất nhằm diệt Ấu trùng trong đất trước khi trồng vụ mới.

- Bệnh mốc sương trên cây họ cà, sương mai hại dưa chuột, đậu đỗ… cần phòng trừ bằng chế phẩm Nano bạc, Nano đồng ở thời kỳ đang thu hoạch hoặc dùng thuốc Phytocide 50WP, Insuran 50WG,… ở thời kỳ cây phát triển sinh khối.

- Trên ngô vụ Xuân muộn: Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn nông dân áp dụng quy trình kỹ thuật phòng, chống sâu keo mùa thu; chú trọng việc ngắt ổ trứng và sử dụng bẫy bả chua ngọt để diệt trưởng thành (bướm). Nơi xuất hiện mật độ sâu cao (trên 20% cây bị triệu chứng sâu hại) cần phòng trừ bằng các thuốc đặc trị như Dylan 2EC, Radiant 60SC, Match 050EC…, khi sâu đa số tuổi 1-3.

- Đối với nhóm rau gia vị: Sâu bệnh gây hại không đáng kể nên không cần áp dụng biện pháp hóa học để phòng trừ.

3. Trên cây ăn quả

- Cây nhãn, vải:

+ Bệnh sương mai, thán thư phát sinh, tái nhiễm trong điều kiện thời tiết âm u, độ ẩm không khí cao và ít nắng nhất thiết phải phòng trừ sớm bằng thuốc đặc hiệu như Amistar 250SC, Phytocide 50WP, Dosay 45WP, Ridomil Gold 68 WG....

+ Trên cây vải: Sau khi đậu quả vải, cần theo dõi chặt chẽ diễn biến của trưởng thành sâu đục cuống quả, nơi có mật độ sâu cao (khi trưởng thành vũ hóa rộ) phải sử dụng bằng các thuốc nội hấp như Vitako 40WG, Voliamtago 063SC, Prevathon 5SC…. phun kỹ trong và ngoài tán lá để diệt cả trưởng thành và sâu non mới nở, đảm bảo nâng cao hiệu quả của thuốc.

+ Bọ xít nâu gây hại cần phòng trừ bằng các thuốc như Trebon 10EC, Karate 2.5 EC;Rệp sáp, rệp muội, bọ trĩ, sâu đo... xuất hiện với mật độ cao cần phòng trừ bằng các thuốc như Movento 150OD, Kola 700WG, Radiant 60SC, Brightin 4.0EC.

- Cây có múi:

Theo dõi chặt chẽ các đối tượng sâu bệnh chính; Hướng dẫn nông dân phòng trừsâu vẽ bùa, rầy chổng cánh, bọ trĩ, rệp muội nơi có mật độ caobằng các thuốc đặc hiệu như: Radiant 60SC, Kola 700 WG, Brightin 4.0 EC...; nhện đỏ phòng trừ bằng các thuốc đặc hiệu như: Detect 50WP, Catex 3.6EC, KingSpider 93SC, Alterkil 45SC… theo nguyên tắc "4 đúng".

Lưu ý: + Tuyệt đối không lạm dụng thuốc BVTV trên các loại cây trồng, chỉ sử dụng thuốc khi cần thiết, khi áp lực sâu, bệnh cao;Các vùng trồng cây ăn quả đã được cấp Mã số vùng trồng cần tuân thủ chặt chẽ theo quy định để đảm bảo được duy trì.

+ Hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu bệnh phải theo nguyên tắc "4 đúng" tuân thủ thời gian cách ly sau phun thuốc để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm./.

Nơi nhận:
- Cục Bảo vệ thực vật;
- Sở Nông Nghiệp và PTNT;
- TTBVTV phía Bắc;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài Phát thanh và TH tỉnh, Báo Hưng Yên;
- Trạm BVTV các huyện, thị xã, tp;
- Lưu: VT, Phòng KT.

thay báo cáo

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

CHI CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

Ký bởi: Chi cục Bảo vệ thực vật
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 17/04/2024 15:05:59

Lê Minh Nam